



Các Quyền Riêng Tư Của Quý Vị Trong Cường Vị Bệnh Nhân

Tập Hướng Dẫn cho Người Tiêu Thụ về Quyền Riêng Tư Chi Tiết Sức Khỏe tại California

BẢN THÔNG TIN CHO NGƯỜI TIÊU THỤ 7

Các đạo luật từ lâu nay của tiểu bang California và các điều lệ mới của liên bang cho quý vị có các quyền để giúp giữ kín hồ sơ y khoa của quý vị.¹

Điều đó có nghĩa là quý vị có thể ấn định một số giới hạn về người nào có thể xem chi tiết sức khỏe cá nhân của quý vị. Quý vị cũng có thể ấn định các giới hạn về loại chi tiết nào họ có thể xem. Và quý vị có thể quyết định khi nào họ được phép xem. Quý vị cũng có thể xem xét và yêu cầu sửa chữa hồ sơ y khoa của mình.

Bản Thông Tin cho Người Tiêu Thụ này nêu tổng quát về các quyền cơ bản của quý vị.

- Quyền được cho biết bác sĩ của quý vị sẽ dùng chi tiết sức khỏe cá nhân của quý vị như thế nào**

Đa số các bác sĩ, bệnh viện, HMO, và các tổ chức chăm sóc sức khỏe khác phải gửi cho quý vị Thông Báo về Cách Tôn Trọng Quyền Riêng Tư.²

Thông Báo này cho quý vị biết chi tiết sức khỏe cá nhân của quý vị sẽ được xử dụng như thế nào. Thông báo này cho quý vị biết ai sẽ xem chi tiết đó, quý vị có các quyền gì, và khiếu nại ở đâu.

Nói chung, bác sĩ của quý vị dùng chi tiết sức khỏe của quý vị để điều trị và giới thiệu quý vị đến các bác sĩ chuyên khoa. Bác sĩ của quý vị cũng dùng chi tiết đó để gửi hóa đơn tính tiền công ty bảo hiểm của quý vị.³

- Quyền ấn định các giới hạn về người nào được xem chi tiết sức khỏe cá nhân của quý vị**

Bác sĩ của quý vị, công ty bảo hiểm, và những nơi chăm sóc sức khỏe khác phải xin giấy phép của quý vị trước khi họ có thể tiết lộ chi tiết sức khỏe cá nhân của quý vị.

Họ phải xin phép trước trừ trường hợp tiết lộ cho mục đích điều trị, trả tiền, hoặc các hoạt động chăm sóc sức khỏe.⁴

Đối với các chi tiết tế nhị, chẳng hạn như kết quả thử nghiệm HIV hoặc những gì quý vị nói với bác sĩ tâm thần, trong đa số trường hợp đều phải có giấy phép của quý vị.⁵

- **Quý vị cho phép**

Giấy phép của quý vị được gọi là “cho phép.” Giấy phép này phải ghi loại chi tiết nào được phép tiết lộ, cho ai, và cho mục đích gì. Giấy phép này phải có đề ngày.



Quý vị có quyền từ chối cho phép mà không sợ bất cứ áp lực nào hoặc trả đũa. Quý vị có quyền đổi ý bất cứ lúc nào và thu hồi giấy phép của mình.⁶

Quý vị cũng có thể yêu cầu bác sĩ hoặc chương trình sức khỏe giới hạn cách họ xử dụng hoặc tiết lộ chi tiết của quý vị cho mục đích điều trị, trả tiền, hoặc các hoạt động chăm sóc sức khỏe. Nhưng họ không bắt buộc phải đồng ý với yêu cầu của quý vị.⁷

- Liên lạc với quý vị

Quý vị cũng có quyền yêu cầu bác sĩ hoặc chương trình sức khỏe chỉ liên lạc với quý vị theo những cách nào đó hoặc tại các địa điểm nào đó. Thí dụ, quý vị có thể yêu cầu bác sĩ gửi thư nhắc nhở cho quý vị đến một địa chỉ nào đó. Hoặc quý vị có thể yêu cầu chỉ gọi điện thoại cho quý vị ở nhà thay vì gọi đến sở làm.⁸

- Sở làm của quý vị có thể xem gì

Quý vị có thể không cho hãng sở của mình nhận đa số chi tiết sức khỏe về quý vị. Bác sĩ, công ty bảo hiểm, và những nơi chăm sóc sức khỏe khác phải xin giấy phép của quý vị trước khi họ có thể tiết lộ chi tiết sức khỏe của quý vị cho sở làm của quý vị.⁹

Quý vị có quyền từ chối mà không sợ sở làm gây bất cứ áp lực nào hoặc trả đũa. Có một số trường hợp sở làm của quý vị có thể nhận chi tiết về sức khỏe của quý vị. Thí dụ, sở làm của quý vị có thể nhận một số chi tiết nào đó trong cương vị hãng bảo trợ một chương trình sức khỏe cho nhân viên. Một thí dụ khác là khi quý vị phải qua một kỳ thử nghiệm xem có dùng ma túy hay không trước khi được tuyển dụng.

- ☑ Quyền được cho biết chi tiết sức khỏe cá nhân của quý vị đã được tiết lộ cho ai

Quý vị có quyền hỏi đa số những nơi chăm sóc sức khỏe là họ đã tiết lộ chi tiết sức khỏe cá nhân của quý vị cho ai.

- Liệt kê những trường hợp tiết lộ

Trường hợp này được gọi là “bản liệt kê những trường hợp tiết lộ.” Bản này phải ghi ngày tiết lộ, tên người nhận chi tiết, loại chi tiết nào đã được tiết lộ, và mục đích tiết lộ. Quý vị phải được gửi bản liệt kê này trong vòng 60 ngày sau khi nhận được yêu cầu của quý vị. Có một số trường hợp ngoại lệ khi tiết lộ cho mục đích điều trị, trả tiền, hoặc các hoạt động chăm sóc sức khỏe.¹⁰

- ☑ Quyền ngăn chặn thư từ không muốn nhận về các loại thuốc mới hoặc các dịch vụ y tế

Đa số những nơi chăm sóc sức khỏe phải xin giấy phép của quý vị trước khi họ có thể xử dụng hoặc bán chi tiết sức khỏe của quý vị cho các mục đích tiếp thị.

- Quý vị cho phép

Mẫu cho phép mà họ xin quý vị ký tên phải cho quý vị biết họ có được trả tiền để tiết lộ chi tiết của quý vị hay không. Thí dụ, bác sĩ của quý vị không được bán chi tiết sức khỏe của quý vị cho một công ty chế tạo thuốc để công ty đó gửi thư cho quý vị mời mua một loại thuốc nào đó thay vì loại thuốc quý vị đang dùng.



Có những trường hợp ngoại lệ về vấn đề điều trị của quý vị. Thí dụ, chương trình sức khỏe của quý vị được phép gửi cho quý vị chi tiết về một dịch vụ chăm sóc sức khỏe mới của họ.¹¹

Quyền xem xét và yêu cầu sửa chữa chi tiết về quý vị trong hồ sơ y khoa của quý vị

Quý vị có thể yêu cầu xem chi tiết về mình trong hồ sơ y khoa của quý vị. Bác sĩ hoặc chương trình sức khỏe của quý vị phải trả lời thư yêu cầu của quý vị trong vòng năm ngày làm việc sau khi họ nhận được thư.

Nếu họ từ chối yêu cầu của quý vị, họ phải cho quý vị biết lý do. Thí dụ, bác sĩ của quý vị có thể từ chối nếu bác sĩ nghĩ rằng cho quý vị xem chi tiết đó sẽ có thể tác hại đến quý vị hoặc người khác.¹²

▪ **Sao chụp hồ sơ của quý vị**

Quý vị có thể sao chụp chi tiết sức khỏe cá nhân trong hồ sơ y khoa của mình. Bác sĩ hoặc chương trình sức khỏe của quý vị có thể tính một khoản lệ phí hợp lý để sao chụp.¹³

▪ **Yêu cầu sửa đổi**

Quý vị có thể yêu cầu bác sĩ hoặc chương trình sức khỏe của quý vị thay đổi chi tiết trong hồ sơ y khoa của quý vị nếu chi tiết đó không đúng hoặc không đầy đủ. Bác sĩ hoặc chương trình sức khỏe có thể từ chối yêu cầu của quý vị. Nếu thế, quý vị có thể kèm một bản giải thích về chi tiết đó trong hồ sơ của mình.¹⁴

Quyền nộp đơn khiếu nại

Đa số các bác sĩ, chương trình sức khỏe, bệnh viện, và những nơi chăm sóc sức khỏe khác đều phải cho quý vị biết về tiến trình cứu xét khiếu nại. Họ phải cho quý vị biết tên người phụ trách khiếu nại để quý vị liên lạc. Chúng tôi đề nghị quý vị nên nộp đơn khiếu nại với bác sĩ, chương trình hoặc tổ chức đó trước. Quý vị cũng có quyền khiếu nại với Phòng Dân Quyền liên bang về những trường hợp có thể vi phạm luật về quyền riêng tư sức khỏe của liên bang.¹⁵

Office for Civil Rights, Region IX
U.S. Department of Health and Human Services
50 United Nations Plaza, Room 322
San Francisco, CA 94102
Điện Thoại Tiếng Nói (415) 437-8310
Fax (415) 437-8329
TDD (415) 437-8311

Nếu quý vị cần được giúp tìm đúng nơi để nộp đơn khiếu nại, hoặc nếu quý vị có thắc mắc về những vấn đề liên quan đến quyền riêng tư về chi tiết sức khỏe, hãy liên lạc với Phòng Bảo Vệ Quyền Riêng Tư California tại số (866) 785-9663 hoặc gửi email đến privacy@dca.ca.gov.

Quý vị có các biện pháp giải quyết theo luật California

Luật California cho quý vị có quyền khởi kiện để đòi bồi thường trong một số trường hợp vi phạm các đạo luật của tiểu bang về quyền riêng tư về chi tiết sức khỏe.¹⁶



Những Nguồn Tài Nguyên Trợ Giúp Khác về Quyền Riêng Tư về Chi Tiết Sức Khỏe

- Health Privacy Project
Georgetown University
<www.healthprivacy.org>
- Privacy Rights Clearinghouse
*Fact Sheet 8A: HIPAA Basics:
Medical Privacy*
www.privacyrights.org/fs/fs8a-hipaa.htm
- Office for Civil Rights
U.S. Department of Health and
Human Services
<www.hhs.gov/ocr/hipaa/>
- California Office of HIPAA
Implementation
<www.ohi.ca.gov>

Phòng Thực Thi HIPAA California đã trợ giúp nhiều để soạn ra Bản Thông Tin cho Người Tiêu Thụ này.

Bản dữ kiện này chỉ để thông tin và không nên xem là cố vấn pháp lý hoặc chính sách của Tiểu Bang California. Nếu quý vị muốn được cố vấn về một vụ nhất định nào đó, quý vị nên hỏi luật sư hoặc một chuyên gia khác. Có thể sao chép bản dữ kiện này, nếu (1) ý nghĩa của văn từ sao chép không thay đổi hoặc sai lạc, (2) trích xuất xú từ Phòng Bảo Vệ Quyền Riêng Tư thuộc Bộ Đặc Trách Các Vấn Đề Người Tiêu Thụ California, và (3) tất cả những bản sao đều phải phân phối miễn phí.

GHI CHÚ

¹ Thẩm quyền của liên bang về quyền riêng tư về chi tiết sức khỏe là từ Đạo Luật Năm 1996 về Tính Cách Lưu Động và Trách Nhiệm Bảo Hiểm Sức Khỏe (HIPAA), Các Tiêu Chuẩn về Quyền Riêng Tư về Chi Tiết Sức Khỏe Biết Danh Tính Cá Nhân (45 CFR Các Mục 160 và 164). California có nhiều đạo luật về quyền riêng tư về chi tiết sức khỏe, gồm Đạo Luật Giữ Kín Hồ Sơ Y Khoa (Bộ Luật Dân Sự đoạn 56 et seq.), Đạo Luật Bệnh Nhân Xem Xét Hồ Sơ Sức Khỏe (Bộ Luật Sức Khỏe & An Toàn đoạn 123110 et seq.), Đạo Luật về Chi Tiết Bảo Hiểm và Bảo Vệ Quyền Riêng Tư (Bộ Luật Bảo Hiểm đoạn 791 et seq.), và Đạo Luật về Cách Thông Tin (Bộ Luật Dân Sự đoạn 1798 et seq.). Những đoạn trích về các quyền nhất định nêu trong tài liệu này được ghi dưới đây. Tất cả những đạo luật tham chiếu đều có đăng trên web site của Phòng Bảo Vệ Quyền Riêng Tư tại <www.privacy.ca.gov/laws.htm>.

² HIPAA chỉ áp dụng cho những nơi chăm sóc sức khỏe thông tin chi tiết sức khỏe bằng phương tiện điện tử. Về phần thông báo, xem HIPAA, 45 CFR § 164.520. Cũng về phần thông báo, xem Bộ Luật Dân Sự California đoạn 1798.17, áp dụng cho các cơ quan tiểu bang.

³ Về phần xử dụng và tiết lộ chi tiết sức khỏe cho mục đích điều trị, trả tiền, hoặc các hoạt động chăm sóc sức khỏe, xem HIPAA, 45 CFR § 164.506, và Bộ Luật Dân Sự California đoạn 56.10 tiểu phần (c)(a).



⁴ Về phần giới hạn tiết lộ, xem HIPAA, 45 CFR § 164.502, và Bộ Luật Dân Sự California đoạn 56.10.

⁵ Về phần giữ kín kết quả thử nghiệm HIV, xem Bộ Luật Sức Khỏe & An Toàn California các đoạn 120975-121125. Về phần giữ kín hồ sơ tâm thần, xem Bộ Luật Dân Sự California đoạn 56.104. Xem thêm HIPAA, 45 CFR § 164.50, 1 để biết định nghĩa về “ghi chú liệu pháp tâm lý,” và CFR § 164.508 tiểu phần (a)(2) về các điều kiện cho phép sử dụng hoặc tiết lộ các ghi chú liệu pháp tâm lý.

⁶ Về phần cho phép, xem HIPAA, 45 CFR § 164.508, và Bộ Luật Dân Sự California đoạn 56.11.

⁷ Về phần giới hạn sử dụng và tiết lộ cho mục đích điều trị, trả tiền hoặc các hoạt động chăm sóc sức khỏe, xem HIPAA, 45 CFR § 164.522 tiểu phần (a).

⁸ Về các điều kiện truyền thông kín đáo, xem HIPAA, 45 CFR § 164.522 tiểu phần (b).

⁹ Về phần tiết lộ cho hãng sở, xem HIPAA, 45 CFR § 164.512 tiểu phần (b)(1)(v), và Bộ Luật Dân Sự California đoạn 56.20.

¹⁰ Về phần liệt kê những trường hợp tiết lộ, xem HIPAA, 45 CFR § 164.528, và Bộ Luật Dân Sự California các đoạn 1798.25 và 1798.28.

¹¹ Về phần sử dụng cho mục đích tiếp thị, xem HIPAA, 45 CFR § 164.508 tiểu phần (a)(3), Bộ Luật Dân Sự California đoạn 56.10 tiểu phần (d), Bộ Luật Sức Khỏe & An Toàn California đoạn 123148, và Bộ Luật Bảo Hiểm California các đoạn 791.13 tiểu phần (k) và 791.05.

¹² Về phần xem xét hồ sơ, xem HIPAA, 45 CFR § 164.524, Bộ Luật Sức Khỏe & An Toàn California đoạn 123110 tiểu phần (a), và Bộ Luật Dân Sự California đoạn 1798.32.

¹³ Về phần sao chụp hồ sơ, xem HIPAA, 45 CFR § 164.524, Bộ Luật Sức Khỏe & An Toàn California đoạn 123110 tiểu phần (b), và Bộ Luật Dân Sự California đoạn 1798.33.

¹⁴ Về phần sửa đổi hồ sơ, xem HIPAA, 45 CFR § 164.526, Bộ Luật Sức Khỏe & An Toàn California đoạn 123111, và Bộ Luật Dân Sự California đoạn 1798.35.

¹⁵ Về những trường hợp khiếu nại theo HIPAA, xem 45 CFR § 164.530 tiểu phần (d). Những trường hợp khiếu nại theo HIPAA phải được nộp cho Phòng Dân Quyền trong vòng 180 ngày sau ngày người khiếu nại biết hoặc lẽ ra phải biết về trường hợp vi phạm đó (45 CFR § 164.306).

¹⁶ Xem Bộ Luật Dân Sự California đoạn 56.35 về những biện pháp giải quyết khi sử dụng hoặc tiết lộ sai trái, Bộ Luật Sức Khỏe & An Toàn California đoạn 123120 về những biện pháp giải quyết khi vi phạm các quyền xem xét, và Bộ Luật Dân Sự California các đoạn 1798.45-1798.57 về những biện pháp giải quyết khi các cơ quan tiểu bang vi phạm.